

Số: 65/KH-MGTM

Thuận Mỹ, ngày 19 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

- Thực hiện quyết định số 2836/QĐ-UBND ngày 15/08/2025 của UBND Tỉnh Tây Ninh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục Mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn Tỉnh Tây Ninh;

- Thực hiện công văn số 877/SGDĐT-GDMN ngày 21/08/2025 của Sở giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 cấp mầm non;

- Thực hiện công văn số 1084/SGDĐT-GDMN ngày 03/9/2025 của Sở giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026.

Căn cứ vào kết quả đạt được của năm học 2024-2025 và tình hình thực tế của đơn vị hiện nay. Trường Mẫu Giáo Thuận Mỹ tập trung thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH ĐỊA PHƯƠNG

1. Đặc điểm tình hình

- Tổng số CBQL, GV, NV: 32 người.

+ BGH: 03 (1 Hiệu trưởng, 2 Phó Hiệu trưởng)

+ GV: 26 GV

+ NV: 03 (1 NV văn thư, 1 NV kế toán, 1 NV bảo vệ)

- Tổng số HS: 336 trẻ/12 lớp, chia theo các khối:

+ Khối Lá 5-6 tuổi: 190 trẻ/6 lớp (31,6 trẻ /1 lớp)

+ Khối Chồi 4-5 tuổi: 100 trẻ / 4 lớp (25 trẻ/ 1 lớp)

+ Khối Mầm 3-4 tuổi: 46 trẻ / 2 lớp (23 trẻ/1 lớp)

2. Thuận lợi và khó khăn

2.1. Thuận lợi

- Trường được sự quan tâm của cấp ủy chính quyền địa phương, các bậc phụ huynh.

- Đội ngũ CB-GV-NV nhiệt tình trong công tác nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ. Đảm bảo về số lượng và chất lượng.

2.2. Khó khăn

- Một số phụ huynh học sinh đi làm công nhân, giảm biên chế, mất việc làm, ảnh hưởng kinh tế gia đình nên việc huy động trẻ 3-4 tuổi, 4-5 tuổi ra lớp gặp khó khăn.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị còn thiếu: có 2 phòng học lớp mầm 1, mầm 2 xây từ năm 2008 phòng học diện tích hẹp, xuống cấp; có 4 phòng học chưa có nhà vệ sinh khép kín; Sân chơi cũng đang dần xuống cấp; Chưa có đủ đồ chơi theo Văn bản hợp nhất 01/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 03 năm 2015 Thông tư Ban hành danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho GDMN cho 100% đủ bộ cho các lớp.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN; đổi mới công tác quản trị trường học; đồng thời triển khai các giải pháp phù hợp, kịp thời nhằm hỗ trợ chính quyền cấp xã thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

2. Thực hiện nghiêm túc công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN hiện hành; chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới từ năm học 2026-2027, tiến tới triển khai đại trà theo kế hoạch của Bộ GDĐT. Tổ chức cho trẻ em mẫu giáo làm quen với tiếng Anh, trên cơ sở tự nguyện của gia đình trẻ và theo đúng quy định hiện hành.

3. Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách nhằm phát triển GDMN. Lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển GDMN, đặc biệt là việc thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, vào các văn kiện Đại hội Đảng, nghị quyết và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 của địa phương. Tham mưu bố trí nguồn lực và đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục, bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn và lộ trình thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại địa phương.

4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng GDMN; phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với quy hoạch, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm huy động trẻ đến trường, lớp mầm non. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ; bố trí đủ số lượng GVMN theo định mức quy định để thực hiện có hiệu quả.

5. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT). Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục đối với mọi đối tượng trẻ em mầm non, đặc biệt quan tâm đến trẻ em ở khu vực có khu công nghiệp, khu chế xuất; trẻ em là người dân tộc thiểu số. Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số (CĐS) trong quản lý và hoạt động GDMN; tăng cường công tác tuyên truyền về GDMN, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng và gia đình; mở rộng hợp tác quốc tế nhằm học hỏi kinh nghiệm và nâng cao chất lượng GDMN.

7. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai các hoạt động GD tại đơn vị theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả trong quản lý và tổ chức thực hiện.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ.

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý giáo dục.

1.1. Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách phát triển GDMN, bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN.

- Phối hợp với các ban ngành liên quan ban hành, triển khai hiệu quả các văn bản quy phạm pháp Luật, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, HĐND xã liên quan đến GDMN.

- Luật Nhà giáo 2025;

+ Nghị quyết số 218/2025/QH15 Nghị quyết của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi;

+ Thông tư số 09/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với GDMN;

+ Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Bộ GDĐT về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở GDĐT thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực GDĐT;

+ Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 10/7/2025 của UBND Tỉnh Tây Ninh Quyết định về việc ủy quyền Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về quản lý cán bộ, công chức, viên chức;

+ Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

- Tham mưu UBND xã, HĐND xã đưa chỉ tiêu phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các chính sách phát triển GDMN vào văn kiện Đại hội Đảng cấp xã, cũng như Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030. Tham mưu UBND cấp xã triển khai đồng bộ, kịp thời các văn bản chỉ đạo, chính sách về GDMN; bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN và các nhiệm vụ chuyên môn theo lộ trình, nhất là công tác phổ cập GDMN cho trẻ 3-5 tuổi. Đồng thời, tổ chức thực hiện hiệu quả các đề án, chương trình của Chính phủ và của tỉnh liên quan đến phát triển GDMN. Ưu tiên lồng ghép, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ các đề án, dự án, chương trình để đầu tư phát triển cơ sở vật chất, đội ngũ và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, mở rộng phổ cập GDMN cho trẻ 3-4 tuổi, hướng tới hoàn thành phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi, gắn với đổi mới Chương trình GDMN.

- Triển khai đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em, giáo viên; phối hợp với các ban ngành liên quan thực hiện chính sách đặc thù đối với GDMN tại đơn vị.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về chính sách đối với trẻ em mầm non và chính sách đối với nhà giáo trong đơn vị.

1.2. Đổi mới công tác quản lý trong cấp học GDMN

- Thực hiện quy định việc quản lý các lớp trong đơn vị; bảo đảm cho các lớp hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt, không buông lỏng quản lý, không bỏ sót nhiệm vụ và không chia cắt nội dung quản lý chuyên môn. Phối hợp với UBND cấp xã triển khai hiệu quả việc phân cấp, phân quyền, phân định rõ thẩm quyền quản lý nhà nước đối với GDMN; Tăng cường tính chủ động trong xây dựng kế hoạch và phối hợp với các phòng, ban, liên quan ở địa phương trong công tác kiểm tra, giám sát; hướng dẫn và chấn chỉnh kịp thời hoạt động quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục bảo đảm an toàn cho trẻ tại đơn vị, đặc biệt có quan tâm quản lý đối với các nhóm, lớp mầm non độc lập trên địa bàn.

- Tăng cường quyền tự chủ cho các lớp trong việc lựa chọn hình thức, phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục phù hợp với thực tiễn địa phương, bảo đảm đạt mục tiêu chương trình, chất lượng và hiệu quả. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy mạng lưới chuyên môn liên xã, liên trường để chia sẻ, nhân rộng kinh nghiệm quản lý.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động tại đơn vị theo quy định, nhằm phát huy vai trò của các chủ thể trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, giám sát và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ cho các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Chỉ đạo các lớp thực hiện hồ sơ sổ sách; tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm túc, kịp thời chấn chỉnh việc lạm dụng hồ sơ sổ sách trong quản lý. Tăng cường

UDCNTT trong công tác quản lý, giảng dạy.

*** Chỉ tiêu thực hiện**

- Thực hiện tốt qui chế dân chủ trong đơn vị.
- Thực hiện tốt công bằng trong giảng dạy và học tập.
- Tổ chức kiểm tra nội bộ hàng tháng theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất...
- Thực hiện tốt chế độ chính sách cho CB-GV-NV và học sinh.

*** Biện pháp thực hiện**

- Xây dựng kế hoạch nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục phù hợp tình hình đơn vị, triển khai kịp thời cho toàn trường cùng thực hiện.
- Xây dựng tinh thần đoàn kết tốt cho tập thể CB-GV-NV, luôn tích cực trong công việc, thể hiện sự thân thiện giữa các thành viên, giúp nhau cùng tiến bộ.
- Xây dựng kế hoạch phối hợp giữa nhà trường - gia đình- xã hội trong giáo dục đạo đức nhân cách, giáo dục lễ giáo, tình cảm xã hội cho trẻ, phòng chống dịch bệnh.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới.

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học; xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong đơn vị.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, đánh giá tiêu chuẩn an toàn để phát hiện sớm và kịp thời khắc phục các nguy cơ mất an toàn cho trẻ, đặc biệt tại các lớp, nhóm lớp độc lập. Đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các cơ sở thực hiện đúng quy định về bảo đảm an toàn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

+ Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, dễ tiếp cận và công bằng cho mọi trẻ em. Tổ chức rà soát các tiêu chí về trường mầm non an toàn, phòng chống tai nạn thương tích thông qua việc thực hiện bộ tiêu chí đã ban hành.

+ Thường xuyên kiểm tra, rà soát chất lượng công trình, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, phương tiện và dụng cụ phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

+ Phát hiện và chấn chỉnh, sửa chữa kịp thời các hạng mục xuống cấp, hư hỏng có nguy cơ gây mất an toàn. Trang bị đầy đủ đồ chơi, tài liệu, học liệu giáo dục về bảo đảm an toàn phù hợp với độ tuổi và văn hóa địa phương.

+ Xây dựng và triển khai phương án đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, bạo hành, xâm hại; phòng tránh trẻ thất lạc; ứng phó với dịch bệnh, thiên tai, thảm họa trong đơn vị.

+ Xây dựng và thực hiện bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong đơn vị theo quy định.

+ Tổ chức thực hiện công tác Y tế trường học theo quy định, bảo đảm đầy đủ yêu cầu, điều kiện và tuân thủ quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em; tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và các biện pháp bảo đảm an toàn, đề cao trách nhiệm và tuyệt đối bảo đảm an toàn cho trẻ.

- Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục pháp luật liên quan đến công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em vào các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề cho CBQL, giáo viên và nhân viên. Cung cấp đầy đủ tài liệu hướng dẫn về kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích và bảo đảm an toàn cho trẻ trong đơn vị.

- Chú trọng tích hợp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, đặc biệt là kiến thức và kỹ năng tự bảo vệ bản thân, phòng tránh xâm hại trong các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hằng ngày, bảo đảm phù hợp với độ tuổi và bối cảnh thực tiễn.

* Chỉ tiêu thực hiện

- Quản lý tốt học sinh: 12 lớp với 337 trẻ, đảm bảo duy trì sĩ số đến cuối năm, tỉ lệ chuyên cần 97% trở lên (riêng trẻ 5 tuổi 98% trở lên), tỉ lệ bé ngoan 98% trở lên.

- Đảm bảo tinh thần, thể chất, an toàn phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ 100%.

- Thực hiện tốt kế hoạch và phương án phòng chống các dịch bệnh.

- Thực hiện tốt công tác phòng chống, cháy nổ.

- Trường đạt tiêu chuẩn trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích.

* Biện pháp

- Xây dựng, triển khai kế hoạch trường học an toàn phòng tránh, tai nạn thương tích cho trẻ năm học 2025-2026, triển khai cho đội ngũ CB-GV-NV và có phân công cụ thể nhiệm vụ cho các thành viên.

- Xây dựng triển khai phương án phòng chống dịch, không để xảy ra có ổ dịch trong đơn vị.

- Thành lập Ban chỉ đạo công tác phòng chống dịch, giúp trường thực hiện tốt công tác phòng chống dịch.

- Xây dựng phương án phòng chống cháy nổ, triển khai cho đội ngũ nắm, đảm bảo an toàn cho CB-GV-NV-HS và CSVC.

- Cử CB-GV-NV tham gia các lớp tập huấn các nội dung trên (nếu có lớp)

2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

a) Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em

- Thực hiện nghiêm túc công tác nuôi dưỡng trẻ em: bảo đảm số bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, xây dựng khẩu phần cân đối, hợp lý, đạt tiêu chuẩn về năng lượng và các chất dinh dưỡng; tỉ lệ các chất sinh năng lượng phù hợp; cân đối thành phần dinh dưỡng, vitamin và khoáng chất. Thực đơn được xây dựng theo tuần, theo mùa, không lặp lại trong 4 tuần; tình trạng dinh dưỡng; thời gian tổ chức ăn đảm bảo theo lịch sinh hoạt hằng ngày và đúng quy định tại Chương trình GDMN. Quan tâm các điều kiện bảo đảm tổ chức bữa ăn cho trẻ em về khu vực tổ chức bữa ăn, dụng cụ ăn uống, vệ sinh của giáo viên và trẻ, chia ăn, cho trẻ ăn, sau khi trẻ ăn xong...

- Phối hợp với trạm Y tế xã Thuận Mỹ bảo đảm an toàn thực phẩm trong tổ chức bữa ăn cho trẻ: kiểm soát nguồn cung, quy trình chế biến, bảo quản thực phẩm, vệ sinh dụng cụ và khu vực bếp; thực hiện kiểm thực ba bước, lưu mẫu thực phẩm theo đúng quy định. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm và chất lượng bữa ăn; phát huy vai trò giám sát của cha mẹ, người chăm sóc trẻ; xử lý nghiêm sai phạm trong tổ chức bữa ăn.

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Bộ GDĐT tại Công văn số 423/BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023, không ký hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ tại cơ sở GDMN; tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Đẩy mạnh giáo dục cho trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích trong chế độ sinh hoạt hằng ngày, phù hợp với điều kiện thực tế. Bồi dưỡng kiến thức cho CBQL, giáo viên, nhân viên và trẻ về kỹ năng phòng ngừa, xử lý tai nạn thương tích. Trang bị cho trẻ kiến thức cơ bản về các nhóm thực phẩm, lợi ích của ăn uống đủ chất, hợp lý; rèn luyện thói quen ăn uống đúng giờ, đúng tư thế, giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường; hướng dẫn nhận biết tình huống nguy hiểm trong lớp học, sân trường, khi vui chơi, tham gia giao thông, hình thành kỹ năng tự bảo vệ bản thân. Thực hiện nghiêm Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong đơn vị.

- Tăng cường giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động phát triển thể chất, bảo đảm hài hòa giữa giáo dục dinh dưỡng - sức khỏe và giáo dục phát triển vận động. Qua đó, giúp trẻ hình thành thói quen ăn uống khoa học, luyện tập thường xuyên,

nắm vững các quy tắc an toàn khi vận động. Khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên tích cực thực hiện xây dựng môi trường giáo dục và tổ chức hoạt động lồng ghép hiệu quả, góp phần phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn, đồng thời rèn luyện kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non.

- Xây dựng và triển khai mô hình giáo dục chăm sóc sức khỏe, phát triển thể chất phù hợp với điều kiện đơn vị.

*** Chỉ tiêu thực hiện**

- 100% CB-GV-NV được khám sức khỏe định kỳ vào đầu năm học.
- 100% cấp dưỡng có đủ kiến thức VSATTP, có giấy chứng chỉ nghề nấu ăn.
- Duy trì 100% trẻ 3-5 tuổi học bán trú.
- Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng và đa dạng thực phẩm.
- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 2 lần /1 năm học và 100% trẻ được chắm biểu đồ tăng trưởng, có sổ theo dõi.
- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 0,5%/năm so với đầu năm học.
- Giảm tỉ lệ thấp còi dưới 0,4%/năm so với đầu năm học.
- Không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.
- Đảm bảo vệ sinh ATTP 100%

*** Biện pháp**

- Theo dõi cân đo, đánh giá sức khỏe trẻ qua sổ theo dõi. Thực hiện bữa ăn cho học sinh bán trú bằng phần mềm Nutrikids đảm bảo các chất (chất đạm, chất béo, chất đường bột...), thường xuyên theo dõi bếp ăn, cách chế biến, bảo quản...Đảm bảo dinh dưỡng, sức khỏe cho trẻ. Thay đổi thực đơn hàng tuần, theo mùa, trẻ ăn hết suất, ngủ đủ giấc.

- Tổ chức cho trẻ bữa ăn dinh dưỡng gia đình (dọn bàn ăn, cho trẻ ăn chén, tự múc và chọn thức ăn)

- Đối với trẻ SDD, thừa cân, béo phì: Có chế độ ăn phù hợp tại trường, hướng dẫn phụ huynh có thực đơn phù hợp tại nhà, tổ chức tập các bài thể dục dành cho trẻ thừa cân, béo phì...

- Tham mưu Trạm y tế khám sức khỏe định kì cho trẻ (2 lần/năm học). Phát động rộng rãi “Rửa tay bằng xà phòng” ở trường và ở nhà cho tất cả trẻ. Hợp đồng sữa nơi có uy tín, chất lượng, kiểm tra giáo viên tổ chức uống sữa mỗi ngày đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng của trẻ. Hợp đồng nơi cung cấp thực phẩm đảm bảo tươi, ngon, ATVSTP.

- Phân công giáo viên cân đo trẻ 3 tháng 1 lần, giáo viên chắm biểu đồ tăng

trường, để đánh giá tình trạng sức khỏe của trẻ, đưa ra các biện pháp phòng chống thừa cân béo phì, chống suy dinh dưỡng hợp lý.

b) Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển chương trình trong đơn vị. Triển khai các giải pháp nhằm phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc tổ chức thực hiện chương trình theo định hướng giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm, phù hợp với điều kiện thực tiễn, khả năng, nhu cầu, hứng thú của trẻ em. Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện và phát triển Chương trình GDMN, đặc biệt quan tâm hỗ trợ chuyên môn cho các nhóm, lớp độc lập tự thực ở địa bàn.

- Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện cho trẻ em theo Chương trình GDMN. Tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi, ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ. Năm học 2025-2026, đẩy mạnh việc tích hợp, lồng ghép nội dung “*Giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*”. Bảo đảm đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, môi trường giáo dục và phân bổ thời gian hợp lý trong chế độ sinh hoạt hằng ngày để tổ chức hiệu quả các hoạt động cho trẻ ở cả ngoài trời và trong lớp học.

- Lồng ghép, tích hợp và phát triển các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN, gồm: giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, tình cảm và kỹ năng xã hội, kỹ năng bảo vệ bản thân, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu... Thực hiện hợp tác, áp dụng các mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại phù hợp với điều kiện của địa phương, đơn vị.

- Bảo đảm chất lượng giáo dục hòa nhập trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập theo quy định; Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu và khả năng của trẻ em; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm; Hiện tại đơn vị có 1 trẻ bệnh xương thủy tinh, 1 trẻ chậm phát triển học hòa nhập. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại cơ sở GDMN.

Bên cạnh đó, tăng cường bồi dưỡng, tập huấn, tổ chức chuyên đề với sự tham gia của các đơn vị, chuyên gia nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, GVMN trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục hòa nhập tại đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện đúng, đầy đủ chính sách đối với trẻ em và giáo viên trực tiếp dạy lớp có trẻ khuyết tật học hòa nhập nhằm đảm bảo quyền lợi cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

- Chuẩn bị toàn diện cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng phổ biến, tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo Chương trình GDMN bảo đảm điều kiện vào học lớp một; Tăng cường giải pháp thực hiện hiệu quả hoạt động chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một; Tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

- Triển khai hiệu quả hoạt động cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh tại đơn vị theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT. Việc tổ chức được thực hiện trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ trẻ, nhằm hỗ trợ phát triển ngôn ngữ, tạo điều kiện cho trẻ làm quen với tiếng Anh một cách phù hợp và hiệu quả. Tăng cường sử dụng các hình thức sinh động, phù hợp với lứa tuổi như bài hát, truyện tranh, trò chơi, phim hoạt hình, thẻ flashcards; đồng thời tạo môi trường giao tiếp tiếng Anh thường xuyên để hỗ trợ tốt nhất cho trẻ trong việc phát triển ngôn ngữ và làm quen với tiếng Anh.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và CDS trong công tác quản lý, quản trị và tổ chức các hoạt động chuyên môn tại đơn vị. Thực hiện nghiêm túc việc theo dõi, đánh giá kết quả CDS một cách khách quan, thực chất và công bằng. Phát triển kho học liệu số dùng chung nhằm nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN; đồng thời triển khai các mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện thực tế của từng cơ sở giáo dục, góp phần đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động GDMN.

2.3. Chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

Triển khai thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Tập trung, chuẩn bị tốt điều kiện về nguồn lực, năng lực đội ngũ để thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới vào năm học 2026 - 2027. Chuẩn bị các điều kiện bảo đảm thực hiện Chương trình GDMN mới trong thời gian tới.

** Chỉ tiêu thực hiện*

- Chất lượng giáo dục đạt 98% trở lên: Cuối mỗi chủ đề tổ chức đánh giá cuối chủ đề, mục tiêu nào chưa đạt sẽ chuyển sang chủ đề kế tiếp, tiếp tục dạy trẻ và đánh giá lại.

- Tổ chức cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi, 5-6 tuổi làm quen với tiếng Anh.

- CB-GV-NV đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong thực hiện nhiệm vụ.

** Biện pháp*

- Xây dựng môi trường bên ngoài lớp, bên trong lớp phục vụ tốt việc dạy và học.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện, tổ chức sơ kết đánh giá kết quả.

- Tổ chức tập huấn tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

- Tham mưu với Phòng VH-XH, bộ phận CMMN- SGD&ĐT về việc tổ chức cho trẻ 5 tuổi làm quen tiếng Anh.

- Tham gia tốt các lớp tập huấn CNTT, chuyển đổi số, triển khai thực hiện việc thu học phí, tiền ăn không dùng tiền mặt, tuyển sinh hình thức trực tuyến...

* Lập kế hoạch các ngày hội, lễ trong năm

Tổ chức ngày khai giảng năm học: 5/9/2025; Tổ chức Tết trung thu 6/10/2025 (nhằm ngày 15/8 âm lịch); Đại hội cha mẹ học sinh: 01/10/2025; Đại hội CNVC: 11/10/2025; Tổ chức ngày Tết nhà giáo: 20/11/2025; Tổ chức tổng kết năm học (theo hướng dẫn của SGD), lễ ra trường cho học sinh lớp lá: (theo hướng dẫn của SGD); Tổ chức ngày Quốc tế thiếu nhi: 1/6/2026.

* Biện pháp

BGH phối hợp TTCM lập kế hoạch, phân công thực hiện. TTCM thành lập đội văn nghệ phục vụ cho các ngày hội ngày lễ. Vào các ngày hội, lễ trong năm mời tất cả giáo viên (họp mặt, ôn lại truyền thống, tham gia trò chơi, liên quan,văn nghệ ...)

* Chất lượng chăm sóc, giáo dục cần đạt trong năm học 2025 – 2026

- Sau mỗi chủ đề giáo viên tổ chức đánh giá cuối chủ đề và đề ra kế hoạch cho chủ đề mới.

- Tỷ lệ chuyên cần: 97%; Tỷ lệ bé ngoan: 98%;Tỷ lệ trẻ ra lớp trong độ tuổi 3 – 5 tuổi: 70%; Tỷ lệ trẻ 5 tuổi ra lớp: 100%; Tỷ lệ tuyên truyền: 20%.

* Biện pháp

- Tổ chức họp trao đổi chuyên môn, kinh nghiệm trong giảng dạy. Tổ chức thao giảng, dự giờ rút kinh nghiệm. Hàng tháng tổ chức thao giảng, dự giờ xây dựng hoạt động dạy để giáo viên có được nội dung phương pháp giảng dạy tốt. TTCM tổ chức các cuộc họp cho giáo viên học hỏi kinh nghiệm soạn giảng, làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho lớp.

- Phối hợp tốt với phụ huynh trong việc chăm sóc giáo dục trẻ qua các cuộc họp phụ huynh học sinh, qua góc bố mẹ cần biết, qua góc tuyên truyền. Phân cho giáo viên phụ trách theo từng điểm tuyên truyền trẻ 0-2 tuổi theo điểm giáo viên đang dạy: 2 trẻ/1 giáo viên.

3. Bảo đảm chất lượng PCGDMNTNT, triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

3.1. Triển khai Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội

về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các văn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT về phổ cập mẫu giáo.

- Tham mưu, ban hành văn bản triển khai phổ cập mẫu giáo; ổn định đội ngũ phụ trách công tác phổ cập; tổ chức rà soát, điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị... chuẩn bị cho triển khai phổ cập mẫu giáo theo yêu cầu của các cấp.

- Cùng cố, duy trì, nâng cao tỷ lệ ra lớp của trẻ nhà trẻ và mẫu giáo; giữ vững tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi. Các chỉ tiêu cụ thể được đặt ra như sau:

BẢNG CHỈ TIÊU HUY ĐỘNG TRẺ

Nội dung	Chỉ tiêu
Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ	Đạt 10% trở lên
Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi	Đạt 76% trở lên
Trong đó tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi	Đạt 100%

3.2. Đối với phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi

Tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT và Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT. Tiến hành rà soát, kiểm tra, đánh giá lại kết quả đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi. Trên cơ sở đó, điều chỉnh, bổ sung và triển khai năm 2026, đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập, phấn đấu tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100% trong toàn xã.

* Chỉ tiêu thực hiện

- Báo cáo số liệu chính xác, kịp thời theo ngành dọc yêu cầu.
- Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.
- Từng bước nâng cao chất lượng tiến tới đạt chuẩn PCMN cho trẻ mẫu giáo.

* Biện pháp

- Phối hợp cán bộ phổ cập điều tra dân số, số liệu trẻ ra lớp, vận động trẻ ra lớp, ký danh sách trẻ học nơi khác, nơi khác đến học.
- Cùng cố và duy trì kết quả đã đạt được các năm trước.
- Phân công giáo viên trình độ trên chuẩn dạy lớp 5 tuổi có chuyên môn giỏi và có nhiều kinh nghiệm.
- Ban chỉ đạo PCGD – CMC cần tăng cường công tác chống bỏ học, phân công các thành viên BCD đến tận hộ dân vận động trẻ bỏ học ra lớp (nếu có).

- Đối với công tác chủ nhiệm lớp, GV cần thường xuyên thăm gia đình trẻ, đẩy mạnh công tác kèm trẻ ít tham gia hoạt động cùng bạn, nâng cao chất lượng học tập, chống bỏ học.

- Phối hợp với BCD PCGD trong việc vận động trẻ ra lớp học bán trú, chống bỏ học. Vận động các nhà hảo tâm, các cơ quan kinh tế hỗ trợ điều kiện học tập cho trẻ.

4. Bảo đảm các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

4.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Rà soát, sắp xếp lớp học phù hợp theo quy định, tạo thuận lợi cho phụ huynh đưa trẻ đến trường, đồng thời nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tham mưu chính quyền địa phương quan tâm, đầu tư cơ sở vật chất bảo đảm tỷ lệ 1 phòng học kiên cố/lớp, sĩ số trẻ theo quy định tại Điều lệ trường mầm non; đảm bảo đủ thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo quy định.

* Chỉ tiêu thực hiện

- Huy động trẻ đảm bảo số lượng 12 lớp.
- Số trẻ trên lớp đạt chỉ tiêu theo qui định Điều lệ trường mầm non.

* Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.
- Có nhiều hình thức tuyên truyền, giúp CMHS biết đăng ký học cho bé, hiểu tầm quan trọng của việc cho trẻ đi học mẫu giáo.
- Vận động giáo viên trang trí môi trường, trường học sạch đẹp, thu hút trẻ thích đến trường.

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu; trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Tham mưu UBND xã bố trí nguồn lực để từng bước bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn. Tăng cường khai thác nguồn lực từ các Chương trình Mục tiêu quốc gia, đề án, dự án..., ưu tiên đầu tư cho giáo dục mầm non. Ưu tiên đầu tư xây dựng trường, lớp học; cơ sở vật chất; thiết bị dạy học; đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN, đồng thời đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi. Phấn đấu đến năm 2030, xã Thuận Mỹ đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có chất lượng công tác tự đánh giá theo hướng dẫn của Ngành. Rà soát lập hồ sơ đề nghị công nhận lại Chuẩn quốc gia (hạn KĐCLGD-CQG tháng 2/2021 – tháng 2/2026). Tham mưu, xây dựng kế

hoạch đề nghị đánh giá ngoài, công nhận lại trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GD&ĐT.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% các lớp được bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Bảo quản và sử dụng thiết bị tốt, sử dụng hết công năng các thiết bị hiện có trong đơn vị.

*** Biện pháp:**

- Xây dựng kế hoạch XHHGD, khai thác hiệu quả từ các nguồn lực hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ cho trẻ các ngày Lễ hội, tham gia các Hội thi các cấp.

- Lập kiến nghị xin bổ sung trang cấp trang thiết bị dạy học.

- Có kế hoạch, phân công cụ thể CB-GV-NV bảo quản các thiết bị hiện có.

4.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

a) Đảm bảo đội ngũ giáo viên mầm non

- Đối với UBND xã, phường: đề xuất nhu cầu đội ngũ nhà giáo trong phạm vi quản lý, báo cáo cấp có thẩm quyền, phối hợp với Sở GD&ĐT trong việc hướng dẫn công tác sử dụng, quản lý thực hiện chính sách phát triển đội ngũ nhà giáo, nhân sự quản lý, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý theo thẩm quyền.

- Đối với đơn vị: Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định. Phân công đủ số lượng GV theo quy định, bố trí tối thiểu 02 GV/nhóm, lớp thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN. Thời gian làm việc của giáo viên được thực hiện theo quy định; đảm bảo giáo viên có mặt tại nhóm/lớp theo phân công chuyên môn của Ban giám hiệu và có mặt xuyên suốt trong các hoạt động của trẻ, nhằm tổ chức hiệu quả Chương trình GDMN.

b) Bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

- Thực hiện tốt công tác phát triển CBQL, GVMN bảo đảm đủ về số lượng và năng lực đáp ứng yêu cầu thực hiện chuyên môn. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Tham gia và tổ chức triển khai hiệu quả công tác nâng cao năng lực chuyên môn CBQL, GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT; lựa chọn nội dung, hình thức bồi dưỡng phù hợp nhằm thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ giữa các tổ, nhóm, GV trong đơn vị và địa phương khác phù hợp với tình hình tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp và sáp nhập đơn vị hành chính; hỗ trợ, tư vấn, giải đáp khó khăn trong quá trình triển khai.

- Cử cán bộ quản lý giáo dục tham gia tập huấn đầy đủ kịp thời về tổ chức vận hành bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, công tác sáp nhập địa giới hành chính và triển khai phân cấp, phân quyền, phân định rõ thẩm quyền trong quản lý giáo dục tại địa phương.

* Kế hoạch tổ chức các Hội thi cấp trường giúp giáo viên nâng cao tay nghề:

- Tổ chức “Hội thi trang trí môi trường bên trong lớp, bên ngoài lớp”, thời gian tổ chức tháng 8 - tháng 9/2025.

- Tổ chức Hội thi tiết dạy tốt chào mừng Tết nhà giáo 20/11, thời gian tổ chức tháng 10-11/2025.

- Tổ chức Hội thi sáng tạo đồ dùng đồ chơi cấp trường, thời gian tổ chức tháng 12/2025.

- Tổ chức “Hội thi giáo viên giỏi cấp trường” năm học 2025-2026, thời gian tổ chức tháng 2 - tháng 3/2026.

* Kế hoạch tổ chức các Hội thi cấp trường giúp trẻ phát triển năng khiếu:

- Tổ chức Hội thi Bé vẽ tranh, thời gian tổ chức tháng 4/2026.

- Tổ chức thi tiếng hát mầm non cấp trường, thời gian tổ chức tháng 5/2026.

* Chỉ tiêu

- 100% CB-GV hoàn thành chương trình BDTX

- 100% CB-GV-NV-HS xây dựng và thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong nhà trường.

- 100% CB-GV-NV ký cam kết không vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Hỗ trợ xây dựng chuyên môn cho giáo viên nhóm trẻ tư thục Như Anh.

- 100% giáo viên tham gia các Hội thi trường tổ chức.

* Biện pháp

- Triển khai quán triệt tư tưởng CB-GV về qui định tại Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về đạo đức nhà giáo.

- Xây dựng kế hoạch tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg)

- Trong cuộc họp HĐSP hàng tháng triển khai các văn bản qui định đạo đức nhà giáo, văn hóa ứng xử.

- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

5.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và công tác CDS tại đơn vị nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024. Gắn kết hoạt động CDS với đổi mới phương pháp dạy học; khuyến khích giáo viên sử dụng phần mềm, ứng dụng trực tuyến và học liệu số trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Chú trọng phát triển năng lực số cho CBQL và GVMN; xây dựng cơ chế quản lý, phân quyền, giám sát phù hợp. Bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành GDMN.

- Xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số chia sẻ dùng chung thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo đảm bảo phong phú, đa dạng, khoa học, dễ tiếp cận.

** Chỉ tiêu*

- Hỗ trợ giáo viên sách, tài liệu chuyên môn 100%
- Hỗ trợ cài đặt phần mềm hỗ trợ lập kế hoạch giáo dục cho 12/12 lớp tỉ lệ 100%, 26/26 tỉ lệ 100% giáo viên phần mềm chữ ký số.
- Tổ chức bồi dưỡng UDCNTT tại trường cho 100% CB-GV-NV.
- Tạo điều kiện cho CB-GV-NV học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau trong việc UDCNTT.
- Cán bộ quản lý, nhân viên thực hiện tốt công nghệ số.

** Biện pháp*

- BGH lên kế hoạch hỗ trợ giáo viên tài liệu hướng dẫn giảng dạy, làm đồ dùng đồ chơi theo từng chủ đề.
- Lập kế hoạch bồi dưỡng ứng dụng CNTT cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên thực hiện được các phần mềm SGD triển khai.
- Nâng cao trình độ UDCNTT trong trường học. Tổ chức học hỏi kinh nghiệm qua mạng Internet. Tham mưu bổ sung trang thiết bị phục vụ UDCNTT trong quản lý, giảng dạy.

5.2. Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

- Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, đơn vị, đặc biệt tuyên truyền về thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, chuẩn bị triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới; đổi mới Chương trình GDMN. Làm rõ ý nghĩa, mục tiêu, lộ trình,

trách nhiệm của gia đình - nhà trường - xã hội, tạo sự đồng thuận, hưởng ứng rộng rãi.

- Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đa dạng các kênh, lồng ghép hình thức và phương tiện truyền thông phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài nhà trường cùng chăm lo phát triển GDMN.

- Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả công tác truyền thông, các vấn đề xã hội quan tâm để nhân dân, phụ huynh hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đồng hành cùng ngành giáo dục theo phương châm: “Công khai - Minh bạch - Kịp thời - Thân thiện” trong tiếp nhận và phản hồi thông tin từ phụ huynh. Đa dạng hóa hình thức truyền thông, phát huy tối đa hệ thống thông tin cơ sở (loa phát thanh, báo, đài địa phương, website ngành, fanpage nhà trường, Ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội chính thống của trường/lớp để lan tỏa thông tin tích cực, lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các cuộc họp phụ huynh, sinh hoạt cộng đồng.)

- Phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, lan tỏa phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tổ chức chuyên đề, diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm, nhằm tạo môi trường học tập, rèn luyện và phát triển năng lực cho giáo viên

- Thực hiện hợp tác, hội nhập quốc tế về GDMN theo quy định.

* Chỉ tiêu

Được tiếp cận chương trình khi có điều kiện

* Biện pháp

Tham mưu cấp trên tổ chức cho CBQL, GV tham gia nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để phát triển chương trình GDMN.

6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra theo thẩm quyền

- Tăng cường công tác kiểm tra, dự giờ thăm lớp, phối hợp sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em hiệu quả, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ của các lớp trong công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em và các hoạt động của đơn vị theo quy định. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền cấp xã trong quản lý, giám sát hoạt động các nhóm trẻ tư thục; huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong công tác quản lý, hỗ trợ phát triển GDMN tại địa phương. Đề cao vai trò thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho CBQL, GVMN.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm, xây dựng kế hoạch kiểm tra năm học 2025-2026 phù hợp với điều kiện mới, tập trung các nội dung như: Kiểm tra công

tác nuôi dưỡng chăm sóc trẻ. Kiểm tra công tác xây dựng và thực hiện Chương trình GDMN. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện Thông tư số 49/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 tại các cơ sở giáo dục mầm non độc lập. Kiểm tra công tác quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục trong đơn vị. Kiểm tra việc tổ chức hoạt động đối với nhóm trẻ ngoài công lập. Kiểm tra năng lực điều hành, tổ chức hoạt động của cán bộ quản lý và giáo viên MN.

*** Chỉ tiêu**

- Kiểm tra thường xuyên theo kế hoạch kiểm tra nội bộ
- Kiểm tra đột xuất

*** Biện pháp**

- Kiểm tra đánh giá tay nghề cho đội ngũ CB-GV và chất lượng học tập của học sinh. Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy. Kiểm tra thực hiện tốt công tác tài chính, công khai minh bạch các khoản thu – chi trong đơn vị.
- Kiểm tra đột xuất nhằm chấn chỉnh tình trạng giáo viên làm việc riêng trong giờ dạy, dạy không đúng theo kế hoạch (nếu có)

IV/ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ vào kế hoạch Hiệu trưởng có trách nhiệm chỉ đạo, phân công CB-GV-NV trong đơn vị thực hiện đạt kết quả tốt theo kế hoạch đã đề ra.
- Căn cứ vào kế hoạch của trường yêu cầu các bộ phận trực thuộc trường và giáo viên, nhân viên trường mẫu giáo Thuận Mỹ xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng bộ phận và có biện pháp thực hiện tốt./.

Nơi nhận:

- SGD&ĐT tỉnh Tây Ninh - GDMN;
- UBND xã Thuận Mỹ;
- Phòng VH-XH xã Thuận Mỹ;
- CB-GV-NV trường MGMTM;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Võ Thị Ngọc Diệu